

Số: 77 /2024/QĐCNTTLH

UH, ngày 15 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều: 55,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Mai K và Vũ Văn N;

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu đề ngày 21 tháng 07 năm 2024 của chị Lê Thị Mai K;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người yêu cầu:* Chị **Lê Thị Mai K**, sinh năm 1997

Sinh Quán: Thôn Hoành, xã Đông Tâm, huyện MĐ, HN;

HKTT: Thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, TP. HN;

* *Người bị yêu cầu:* Anh **Vũ Văn N**, sinh năm 1992

HKTT: Thôn Viên Ngoại, xã Viên An, huyện ỦH, TP. HN;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/7/2024 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/7/2024.

Cụ thể như sau:

1.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Mai K và anh Vũ Văn N thuận tình ly hôn.

1.2, Về con chung: Chị Lê Thị Mai K và anh Vũ Văn N có 02 con chung là cháu Vũ Đức L, sinh ngày 31/10/2009 và hiện nay chị K đang mai thai 32 tuần (dự kiến giới tính nữ). Anh N, chị K thoả thuận: Giao anh Vũ Văn N nuôi dưỡng chăm sóc cháu Vũ Đức L cho đến khi trưởng thành hoặc có đề N thay đổi mới; Sau khi chị K sinh con thứ 2 chị K có trách nhiệm nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị K cho đến khi có đề N thay đổi khác.

Chị Lê Thị Mai K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

1.3, Về tài sản, công sức và công nợ chung: Anh N, chị K đều xác nhận không có, nên không yêu cầu xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

Anh Vũ Văn N và chị Lê Thị Mai K không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện ÚH;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu Văn phòng, Hồ sơ vụ án. /.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hùng